

Số: 740/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 11 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 711/QĐ-BGDĐT ngày 13/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 22/TTr-SGD&ĐT ngày 04/4/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (Chi tiết tại Danh mục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan rà soát, xây dựng mới hoặc sửa đổi, bổ sung quy trình nội bộ đối với việc giải quyết từng thủ tục hành chính công bố tại Điều 1 Quyết định này (nếu cần thiết); hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cập nhật, đăng tải công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác Danh mục thủ tục hành chính, bộ phận tạo thành của từng thủ tục hành chính công bố tại Điều 1 Quyết định này và gỡ bỏ các dữ liệu thủ tục hành chính đã hết hiệu lực thi hành trên Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.

2. Văn phòng UBND tỉnh cập nhật, đăng tải công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác các dữ liệu thủ tục hành chính vào Cơ sở dữ liệu quốc gia theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Sửa đổi, bổ sung nội dung các bộ phận tạo thành của 04 thủ tục hành chính được công bố tại Danh mục kèm theo các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ: số 1834/QĐ-UBND ngày 21/7/2021 và số 2903/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 (Chi tiết: thủ tục số 6, 7 Mục V, Phụ lục I; thủ tục số 03, Mục VI Phụ lục II kèm theo Quyết định số 1834/QĐ-UBND ngày 21/7/2021 và thủ tục số 1, Mục I Danh mục kèm theo Quyết định số 2903/QĐ-UBND ngày 09/11/2021).

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông; các trường Trung học phổ thông trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Phú Thọ; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Quang

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THUỘC HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA CẤP TỈNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ**

(Kèm theo Quyết định số: 740/QĐ-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

TTHC: Thủ tục hành chính;

DVC: Dịch vụ công.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
1	Đề nghị miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí đối với người học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học	<p>* Kinh phí cấp bù miễn, giảm học phí; hỗ trợ đóng học phí được cấp theo thời gian học thực tế nhưng không quá 9 tháng/năm học đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, học viên tại cơ sở giáo dục thường xuyên và 10 tháng/năm học đối với học sinh, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học và thực hiện chi trả cho người học 2 lần trong năm vào đầu các học kỳ của năm học.</p> <p>* Nhà nước thực hiện hỗ trợ chi phí học tập trực tiếp cho các đối tượng quy định tại Điều 18 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP với mức 150.000 đồng/học sinh/tháng để mua sách, vở và các đồ dùng học tập khác. Thời gian được hưởng theo thời gian học thực tế và không quá 9 tháng/1 năm học và thực hiện chi trả 2 lần trong năm vào đầu các học kỳ của năm học.</p> <p>* Trường hợp cha mẹ (hoặc người giám hộ), học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên, học sinh, sinh viên</p>	<p>1. Trực tiếp: Cơ sở giáo dục (nơi theo học)</p> <p>2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.phutho.gov.vn</p> <p>3. Dịch vụ Bưu chính công ích</p>	Không	Một phần	<p>- Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục.</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.</p>

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
		<p>học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học chưa nhận được tiền cấp bù học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo thời hạn quy định thì được truy lĩnh trong lần chi trả tiếp theo.</p> <p><i>* Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của các cơ quan có thẩm quyền trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC được công bố chi tiết tại Quyết định số 711/QĐ-BGDĐT ngày 13/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.</i></p>				
2	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh Trung học phổ thông là người dân tộc Kinh	<p>- Kinh phí hỗ trợ tiền ăn và tiền nhà ở cho học sinh được chi trả, cấp phát hằng tháng.</p> <p>- Gạo được cấp cho học sinh theo định kỳ nhưng không quá 2 lần/học kỳ.</p> <p><i>* Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của các cơ quan có thẩm quyền trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC được công bố chi tiết tại Quyết định số 711/QĐ-BGDĐT ngày 13/3/2023.</i></p>	<p>1. Trực tiếp: Cơ sở giáo dục (nơi theo học)</p> <p>2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.phutho.gov.vn</p> <p>3. Dịch vụ Buu chính công ích</p>	Không	Một phần	<p>- Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn.</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ.</p>
3	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc thiểu số	<p>- Kinh phí hỗ trợ tiền ăn và tiền nhà ở cho học sinh được chi trả, cấp phát hằng tháng.</p> <p>- Gạo được cấp cho học sinh theo định kỳ nhưng không quá 2 lần/học kỳ.</p> <p><i>* Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của các cơ quan có thẩm quyền trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC được công bố chi tiết tại Quyết định số 711/QĐ-BGDĐT ngày 13/3/2023 của Bộ</i></p>	<p>1. Trực tiếp: Cơ sở giáo dục (nơi theo học)</p> <p>2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.phutho.gov.vn</p> <p>3. Dịch vụ Buu chính công ích</p>	Không	Một phần	<p>- Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ.</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ.</p>

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
		<i>trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.</i>				
4	Hỗ trợ học tập đối với học sinh trung học phổ thông các dân tộc thiểu số rất ít người	<p>- Đối với học sinh học tại các cơ sở giáo dục công lập: Thời hạn ra quyết định là 10 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nhận đơn.</p> <p>- Đối với học sinh học tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập: Thời hạn ra quyết định là 40 ngày làm việc kể từ ngày khai giảng năm học.</p> <p><i>* Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của các cơ quan có thẩm quyền trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC được công bố chi tiết tại Quyết định số 711/QĐ-BGDĐT ngày 13/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.</i></p>	<p>1. Trực tiếp: * Đối với người học tại các cơ sở giáo dục công lập: Cơ sở giáo dục (nơi theo học) * Đối với học sinh tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ <i>Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ</i> <i>Điện thoại: 0210.2222.555</i></p> <p>2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.phutho.gov.vn</p> <p>3. Dịch vụ Bưu chính công ích</p>	Không	Một phần	<p>- Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ.</p>